

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - QUẢNG NGÃI

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55, 57 và Điều 58 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự sơ thẩm thụ lý số: 79/2025/TLST-HNGĐ, ngày 03 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 2 - Quảng Ngãi, về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà Đặng Thị Mỹ Ng, sinh ngày 04/6/1993; căn cước công dân số 051193005xxx, cấp ngày 04/9/2022; nơi đăng ký cư trú: Xóm T, thôn V, xã Bình S, tỉnh Quảng Ngãi.

- Ông Đỗ Thanh L, sinh ngày 29/12/1987; căn cước công dân số 051087013xxx, cấp ngày 14/01/2022; nơi cư trú: Thôn T, xã Bình M, tỉnh Quảng Ngãi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Đặng Thị Mỹ Ng và ông Đỗ Thanh L kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Bình Khương, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi (nay là xã Bình Minh, tỉnh Quảng Ngãi) theo giấy chứng nhận kết hôn số 18, ngày 01/6/2023. Quá trình chung

sống, giữa bà Ng và ông L phát sinh mâu thuẫn, hôn nhân không có hạnh phúc nên ông, bà thống nhất ly hôn và cùng yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Xét thấy việc bà Ng và ông L cùng yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với tình trạng hôn nhân thực tế và quy định của pháp luật nên được Tòa án chấp nhận.

[2] Về con chung và nợ chung: Bà Ng và ông L xác định giữa ông, bà không có con chung, không có nợ chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Bà Ng và ông L tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Xét thấy việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 9 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Đặng Thị Mỹ Ng và ông Đỗ Thanh L thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 18, ngày 01/6/2023 do Ủy ban nhân dân xã Bình Khương, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi (nay là xã Bình Minh, tỉnh Quảng Ngãi) cấp cho bà Đặng Thị Mỹ Ng và ông Đỗ Thanh L không còn giá trị pháp lý kể từ ngày Tòa án ban hành quyết định này (ngày 11/9/2025).

1.2. Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Bà Ng và ông L xác định giữa ông, bà không có con chung, không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung nên không xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Đặng Thị Mỹ Ng và ông Đỗ Thanh L phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) nhưng được khấu trừ số tiền đã nộp tạm ứng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000980 ngày 03/9/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND khu vực 2 - Quảng Ngãi;
- THADS tỉnh Quảng Ngãi;
- UBND xã Bình Minh;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

Võ Thị Tương